THIEN LONG HIEN 天瓏軒 MENU

All prices are in 000 VND and subject to 10% VAT and 5% service charge
Tất cả các giá được tính theo 000 đồng và chưa bao gồm 10% thuế VAT và 5% chi phí phục vụ

SIGNATURE HOT POT BASE | 港式火鍋湯底 | LỰA CHỌN NƯỚC LẨU

Spicy Cognac Herbal Chicken Soup | *Nước lẩu gà nấu với rượu Mai Quế Lộ*
香辣干邑藥膳雞鍋 650

Sichuan Spicy Fish Soup | *Lẩu cay Tứ Xuyên*
四川麻辣水煮魚鍋..... 490

Macau Pepper - Corn Braised Pork Bone Soup| *Nước lẩu sườn heo nấu với tiêu và bắp kiểu Ma Cao /* 澳門胡椒豬骨什菜鍋 490

Sake Coconut Chicken Clams Soup | *Nước lẩu gà và nghêu nấu với dừa*
香辣干邑藥膳雞鍋 600

Cream Corn Bouillabaisse Soup | *Nước lẩu bơ ngô Hải Long Vương*
臆油粟米海龍皇 680

Tomato & Tail Beef Soup | *Nước lẩu đuôi bò nấu với cà chua*
羅宋番茄牛尾鍋 700

Cherry Shrimp & Yunnan Ham Soup | *Nước lẩu tép & thịt muối kiểu Vân Nam*| 金華火腿櫻花蝦清湯..... 330

Aberdeen Old Fashioned Fish & Tomato Soup | *Nước lẩu cá phèn nấu với cà chua*
古法番茄紅衫魚豆腐湯 490

HOT-POT INGREDIENT | 火鍋配料 | PHẦN ĂN CHUNG VỚI LẨU

BEEF | 牛肉 | BÒ

Shank beef | *Bắp bò* |牛的牛肉..... 130
Local Fillet | *Bò Phi lê* | 本地手切牛柳 185
Angus Beef Cube | *Bò Angus* | 安格斯牛粒 200
Wagyu Cube Roll | *Bò Wagyu cuộn* | 手切澳洲和牛 300
U.S. Boneless Short-rib | *Sườn bò Mỹ lọc xương* | 美國雪花牛小排 .. 325
U.S. Ribeye | *Thăn vai bò* | 美國特級肥牛 325
Supreme Sampler | *Phần thượng hạng* | 至尊牛肉拼盆 750

PORK | 豬肉 | THỊT HEO

Black Pudding | *Huyết* | 香 滑 豬 紅 35
Kidney | *Cật* | 鮮 嫩 豬 腰 45
Pork Belly | *Ba chỉ* | 新鮮五花蹌片 55
Intestine | *Phần lòng/phèo* | 大 腸 55
Pig's guts | *Phần lòng non phá lấu* | 大 腸 55
Heart |*Tim* | 豬 心 55
Ears | *Tai heo* | 脆 豬 耳 55
Spam Ham | *Dăm bông* | 午 餐 肉 55
Bone-in Ribs | *Phần xương sườn* | 精選一字排 130

THIEN LONG HIEN 天瓏軒 MENU

All prices are in 000 VND and subject to 10% VAT and 5% service charge
Tất cả các giá được tính theo 000 đồng và chưa bao gồm 10% thuế VAT và 5% chi phí phục vụ

SEAFOOD | 海鮮 | HẢI SẢN

Vietnamese Grilled Fish | *Chả cá Việt Nam* | 越南魚旦	70
Fillet Sea bass | *Cá chẽm phi lê* | 鮮魚片	100
Clams | *Nghêu* | 大 蜆	110
Baby Cuttlefish | *Mực ống nhỏ* | 墨魚仔	110
Fresh Sliced Squid | *Mực phi lê* | 墨魚片	130
Shrimps | *Tôm* | 海中蝦	150
Crab | *Cua* | 大花蟹	550
Scallops | *Sò điệp* | 扇貝	530
Abalones | *Bào ngư* | 鮮鮑仔	815
Mixed Seafood Platter | *Hải sản thập cẩm* | 海中寶拼盆	550

SPECIAL | 厨師精選 | MÓN ĐẶC BIỆT

Drunken Chicken | *Gà ướp rượu* | 玫瑰醉雞翼	330
Black Truffle Minced Pork Wonton | *Hoành thánh thịt heo băm với nấm đen* 黑豚肉松露小雲吞	70
Old Fashion Cantonese Wonton | *Hoành thánh kiểu truyền thống* 廣東鮮蝦雲吞	90
Handmade Shrimp Paste | *Tôm viên* | 手打鮮蝦滑	110
Signature Handmade Fresh Squid Ball | *Mực viên đặc biệt* 手打爽脆墨魚滑	110

VEGETABLES | 新鮮蔬菜| RAU

Bean Sprouts | *Giá đỗ* | 大豆芽	25
Organic Tomato | *Cà chua* |番茄	25
Leek | *Tỏi tây* | 京葱	25
Soft Tofu | *Đậu hũ mềm* | 山水豆腐	25
Frozen Tofu | *Đậu hũ đông* | 蜂巢豆腐	25
Tofu skin | *Tàu hũ ky* | 腐皮	35
Napa Cabbage | *Cải thảo* | 卷芯菜	25
Water Spinach | *Rau muống* | 通菜	25
Garland Chrysanthemum | *Tần ô* | 皇帝菜	25
Cabbage | *Bắp su trắng* | 唐生菜	25
Sweet Corn | *Bắp ngọt* | 香甜粟米	35
Spinach | *Cải bó xôi* | 菠菜	35
Lotus Roots | *Củ sen* |莲藕	35
Fried Taro | *Khoai môn chiên* | 香脆芋片	35
Water Chestnuts | *Củ năng* | 爽脆馬蹄	70
Mixed Mushrooms | *Nấm các loại* | 鮮什菌	80
Mixed Vegetables Platter | *Rau các loại* | 新鮮什菜拼盆	90

NOODLES | 粉麵 | MÌ - BÚN - PHỞ

Flat Rice Noodle | *Phở* | 河粉	35
Round Rice Noodle | *Bún* |米線	35
Cambodia Rice Noodle | *Hủ tiếu* | 金邊粉	35
Rice Vermicelli | *Miến khô* | 粉 絲	45
Egg Noodle | *Mì trứng* | 全蛋麵	45
Instant noodles | *Mì gói* |方便面	45

THIEN LONG HIEN 天瓏軒 MENU

All prices are in 000 VND and subject to 10% VAT and 5% service charge
Tất cả các giá được tính theo 000 đồng và chưa bao gồm 10% thuế VAT và 5% chi phí phục vụ

APPERTIZER |开胃菜 | MÓN KHAI VỊ

Fried peanut with salt | *Đậu phộng rang muối* | 咸烤花生	35
Guava with dried plum | Ổi xí muội | 番石榴梅	55
Parmigianino King Crab Tartlet | *Bánh cua phô mai* | 焗 芝士海皇撻	175
Oyster Sauce Abalone Tartlet | *Bánh bào ngư sốt dầu hào* | 蠔汁鮑魚撻	1,200
Crispy Barbecue Pork Belly | *Thịt ba chỉ nướng giòn da* | 金牌脆皮燒蹌仔	175
Hong Kong Crispy Pigeon | *Bồ câu giòn da kiểu Hồng Kông* | 紅燒脆皮乳鴿	245
Cantonese Char-Siu | *Xá xíu mật ong kiểu Quảng Đông* | 馳名廣東蜜汁但燒	245
Dry Sichuan Pepper Fried Chicken | *Gà xào cay kiểu Tứ Xuyên* | 四川辣子干煎雞	245
Seared Hokkaido Sashimi-grade Scallop | *Sò điệp áp chảo Sashimi* | 乾煎北海道帶子皇	430

CLASSIC DISHES | 撚手小菜 | MÓN TRUYỀN THỐNG

Fried Water Spinach with Fermented Tofu | *Rau muống xào chao* | 椒絲腐乳通菜	90
Sautéed Garlic & Zucchini | *Bí ngòi xào tỏi* | 蒜 蓉 炒 翠 玉 瓜	90
Poached Zucchini Soup | *Canh bí ngòi* | 魚湯浸翠玉瓜	90
Steamed Garland Chrysanthemum with garlic| *Tần ô hầm tỏi* | 上湯蒜子浸皇帝菜	90
Fried Mushroom Minced Pork Wontons | *Hoành thánh nấm chiên* | 黑豚肉松露炸小雲吞	90
Fried Old Fashion Cantonese Wontons | *Hoành thánh truyền thống chiên* | 廣東鮮蝦炸雲吞	110
Crab-roe Fried Rice | *Cơm chiên gạch cua* | 瑤柱蛋白蟹黃炒飯	130
Seafood Casserole | *Cơm tay cầm hải sản* | 金 牌 海 鮮 焗 飯	240
Yangzhou Fried Rice | *Cơm chiên Dương Châu* | 楊 州 炒 飯	110

THIEN LONG HIEN 天瓏軒 MENU

All prices are in 000 VND and subject to 10% VAT and 5% service charge
Tất cả các giá được tính theo 000 đồng và chưa bao gồm 10% thuế VAT và 5% chi phí phục vụ

Braised Tofu & Pork Belly in Malaysia style | *Đậu hủ xào thịt heo kiểu Mã Lai* | 大馬站煲	155
Secret Sauce with Steamed Pork Ribs | *Sườn heo hấp với sốt thuyền* | 古法船醬蒸肉排	175
Eggplant & Minced Pork | *Cà tím tay cầm* | 漁香茄子煲	100
Steamed Chicken in Lotus leaf | *Gà hấp lá sen* | 荷香臘腸冬菇蒸雞	460
Baked Fish Head with Ginger and Onion| *Đầu cá xào hành gừng* |被烘烤的鱼头用姜和葱	130
Shrimp Noodle in Hong Kong style with XO sauce| *Mì tôm Hồng Kông sốt XO* | XO 醬手打蝦子麵皇	110
Baked Prawn with Vermicelli Pot XO sauce | *Miến xào tôm XO* |頭抽大蝦粉絲煲	200
Crab roe with stir fried Vermicelli Pot in XO Sauce | *Miến xào cua XO* | XO垤蟹粉絲煲	1,000
Sichuan Spicy Fish Soup | *Canh cá Tứ Xuyên* | 四川麻辣水煮魚鍋	400

CANTONESE DOUBLE-BOILED SOUP | 精選足料燉湯 | CANH TIỀM KIỂU QUẢNG ĐÔNG

Coconut with Ham Pork Soup | *Canh tiềm thịt heo muối với dừa* | 海底椰燉瘦肉	110
Cordyceps sinensis & Fish Maw Soup | *Canh tiềm bao tử cá với hoa đông trùng hạ thảo* | 蟲草花螺頭花膠湯	110
Chinese Medicine Pork Rib Soup | *Canh tiềm sườn heo thuốc bắc* | 古法藥膳排骨湯	110
American Ginseng Chicken Soup | *Canh tiềm gà và sâm Hoa Kỳ* | 花旗参清雞湯	165
Ginger & Coconut Pigeon Soup | *Canh tiềm bồ câu với gừng & nước dừa* | 老薑椰子燉老鴿	175
Fin & Ham Pork Soup | *Canh tiềm thịt heo muối với vi cá* | 金華火腿燉翅	245
Abalone & Conch Chicken Soup | *Canh tiềm gà & bào ngư* | 鮑魚響螺燉老雞	285

DESSERT | 甜品 | MÓN TRÁNG MIỆNG

Sichuan Pepper Vanilla Ice-cream | *Kem Vani với tiêu Tứ Xuyên* | 雲尼拿花椒雪	80
Rose Wine Chocolate Ice-cream | *Kem sôcôla với rượu vang hồng* | 玫瑰露朱古力雪	80
Durian Ice-cream | *Kem sầu riêng* | 榴 莲 雪	155
Seasonal fruit platter | *Đĩa trái cây theo mùa* | 时令水果盘	220

THIEN LONG HIEN 天瓏軒 MENU

All prices are in 000 VND and subject to 10% VAT and 5% service charge
Tất cả các giá được tính theo 000 đồng và chưa bao gồm 10% thuế VAT và 5% chi phí phục vụ

DINNER SET MENU FOR 2 PAX/ 1,499++ (from 5pm – 10pm)

Starter | Khai vị

Hong Kong Crispy Pigeon | *Bồ câu giòn da kiểu Hồng Kông* | 紅燒脆皮乳鴿
Fried Mushroom Wontons | *Hoành thánh nấm chiên* |蘑菇炒餛飩
Sautéed Garlic & Zucchini | *Bí ngòi xào tỏi* | 蒜 蓉 炒 翠 玉 瓜

Hotpot | Lẩu

Lẩu tự chọn | Selection hotpot |火锅自助餐 (*Lẩu cay Tứ Xuyên/ Lẩu sườn heo nấu với tiêu/ Nước lẩu gà và nghêu nấu với dừa/ Nước lẩu tép & thịt muối/ Nước lẩu cá phèn nấu với cà chua |四川麻辣水煮魚 / 澳門胡椒豬骨什菜鍋 / 香辣干邑藥膳雞鍋 / 金華火腿櫻花蝦清湯 /古法番茄紅衫魚豆腐湯*)

Side dishes | Ăn kèm

Shank | *Bắp bò* | 牛的牛肉
Pork Belly | *Ba chỉ* | 新鮮五花跨片
Baby Cuttlefish | *Mực ống nhỏ* | 墨魚仔
Mixed Vegetables Platter | *Rau các loại* | 新鮮什菜拼盆
Soft Tofu | *Đậu hũ mềm* | 山水豆腐
Round Rice Noodle | *Bún* |米線 / or Cambodia Rice Noodle | *Hủ tiếu* | 金邊粉

Dessert | Tráng miệng

Sichuan Pepper Vanilla Ice-cream | *Kem Vani với tiêu Tứ Xuyên* | 雲尼拿花椒雪
Rose Wine Chocolate Ice-cream | *Kem Socola với rượu vang hồng* | 玫瑰露朱古力雪

THIEN LONG HIEN 天瓏軒 MENU

All prices are in 000 VND and subject to 10% VAT and 5% service charge
Tất cả các giá được tính theo 000 đồng và chưa bao gồm 10% thuế VAT và 5% chi phí phục vụ

DINNER SET MENU FOR 4 PAX/ 2,199++ (from 5pm – 10pm)

Starter | Khai vị

Crispy Barbecue Pork Belly | *Thịt ba chỉ nướng giòn da* | 金牌脆皮燒蹌仔
Dry Sichuan Pepper Fried Chicken | *Gà xào cay kiểu Tứ Xuyên* | 四川辣子干煎雞
Sautéed Garlic & Zucchini | *Bí ngòi xào tỏi* | 蒜 蓉 炒 翠 玉 瓜
Eggplant & Minced Pork | *Cà tím tay cầm* | 漁香茄子煲
Baked Prawn with Vermicelli Pot XO sauce | *Miến xào tôm XO* |頭抽大蝦粉絲煲

Hotpot | Lẩu

Lẩu tự chọn | Selection hotpot |火锅自助餐 (*Lẩu cay Tứ Xuyên/ Lẩu sườn heo nấu với tiêu/ Nước lẩu gà và nghêu nấu với dừa/ Nước lẩu tép & thịt muối/ Nước lẩu cá phèn nấu với cà chua |四川麻辣水煮魚 / 澳門胡椒豬骨什菜鍋 / 香辣干邑藥膳雞鍋 / 金華火腿櫻花蝦清湯 /古法番茄紅衫魚豆腐湯*)

Side dishes | Ăn kèm

Shank | *Bắp bò* | 牛的牛肉
Pork Belly | *Ba chỉ* | 新鮮五花蹌片
Vietnamese Grilled Fish | *Chả cá Việt Nam* | 越南魚旦
Fillet Sea bass | *Cá chẽm phi lê* | 鮮魚片
Baby Cuttlefish | *Mực ống nhỏ* | 墨魚仔
Mixed Mushrooms | *Nấm các loại* | 鮮什菌
Mixed Vegetables Platter | *Rau các loại* | 新鮮什菜拼盆
Soft Tofu | *Đậu hũ mềm* | 山水豆腐 x 2
Round Rice Noodle | *Bún* |米線 x 2
Cambodia Rice Noodle | *Hủ tiếu* | 金邊粉 x 2

Dessert | Tráng miệng

Seasonal fruit platter | *Đĩa trái cây theo mùa* | 时令水果盘

THIEN LONG HIEN 天瓏軒 MENU

All prices are in 000 VND and subject to 10% VAT and 5% service charge
Tất cả các giá được tính theo 000 đồng và chưa bao gồm 10% thuế VAT và 5% chi phí phục vụ

DINNER SET MENU FOR 6 PAX/ 2,999++ (from 5pm – 10pm)

Starter | Khai vị

Crispy Barbecue Pork Belly | *Thịt ba chỉ nướng giòn da* | 金牌脆皮燒蹌仔
Dry Sichuan Pepper Fried Chicken | *Gà xào cay kiểu Tứ Xuyên* | 四川辣子干煎雞
Cantonese Char-Siu | *Xá xíu mật ong kiểu Quảng Đông* | 馳名廣東蜜汁但燒
Sautéed Garlic & Zucchini | *Bí ngòi xào tỏi* | 蒜 蓉 炒 翠 玉 瓜
Eggplant & Minced Pork | *Cà tím tay cầm* | 漁香茄子煲
Baked Prawn with Vermicelli Pot XO sauce | *Miến xào tôm XO* |頭抽大蝦粉絲煲

Hotpot | Lẩu

Lẩu tự chọn | Selection hotpot |火锅自助餐 (*Lẩu cay Tứ Xuyên/ Lẩu sườn heo nấu với tiêu/ Nước lẩu gà và nghêu nấu với dừa/ Nước lẩu tép & thịt muối/ Nước lẩu cá phèn nấu với cà chua |四川麻辣水煮魚 / 澳門胡椒豬骨什菜鍋 / 香辣干邑藥膳雞鍋 / 金華火腿櫻花蝦清湯 /古法番茄紅衫魚豆腐湯*)

Side dishes | Ăn kèm

Shank | *Bắp bò* | 牛的牛肉 x 2
Pork Belly | *Ba chỉ* | 新鮮五花蹌片 x 2
Vietnamese Grilled Fish | *Chả cá Việt Nam* | 越南魚旦
Fillet Sea bass | *Cá chẽm phi lê* | 鮮魚片
Baby Cuttlefish | *Mực ống nhỏ* | 墨魚仔
Mixed Mushrooms | *Nấm các loại* | 鮮什菌x 2
Mixed Vegetables Platter | *Rau các loại* | 新鮮什菜拼盆
Soft Tofu | *Đậu hũ mềm* | 山水豆腐 x 2
Round Rice Noodle | *Bún* |米線 x 2
Cambodia Rice Noodle | *Hủ tiếu* | 金邊粉 x 2

Dessert | Tráng miệng

Seasonal fruit platter | *Đĩa trái cây theo mùa* | 时令水果盘

THIEN LONG HIEN 天瓏軒 MENU

All prices are in 000 VND and subject to 10% VAT and 5% service charge
Tất cả các giá được tính theo 000 đồng và chưa bao gồm 10% thuế VAT và 5% chi phí phục vụ

SET LUNCH MENU 1
385net/2 pax

Starter | Khai vị

Parmigiano King Crab Tartlet| Bánh cua phô mai | 焗 芝士海皇撻

Soup | Súp

Steamed Garland Chrysanthemum with garlic Soup | Canh rau tần ô hầm tỏi |上湯蒜子浸皇帝菜瓜

Main course | Món chính

Yangzhou Fried Rice | Cơm chiên Dương Châu | 楊 州 炒 飯

Braised Tofu & Pork Belly in Malaysia style | Đậu hủ xào thịt heo kiểu Mã Lai | 大馬站煲

Dessert | Tráng miệng

Sichuan Pepper Vanilla Ice-cream | Kem Vani với tiêu Tứ Xuyên | 雲尼拿花椒雪

THIEN LONG HIEN 天瓏軒 MENU

All prices are in 000 VND and subject to 10% VAT and 5% service charge
Tất cả các giá được tính theo 000 đồng và chưa bao gồm 10% thuế VAT và 5% chi phí phục vụ

SET LUNCH MENU 2
485net/2 pax

Starter | Khai vị

Fried Mushroom Wontons | Hoành thánh nấm chiên |蘑菇炒餛飩

BBQ | Nướng

Crispy Barbecue Pork Belly | Thịt ba chỉ nướng giòn da | 金牌脆皮燒蹌仔

Main course | Món chính

Cherry Shrimp & Yunnan Ham Soup | Nước lẩu tép và thịt muối kiểu Vân Nam | 金華火腿櫻花蝦清湯

Mixed Vegetables Platter | Rau các loại | 新鮮什菜拼盆
Fillet Sea bass | Cá chẽm phi lê | 鮮魚片
Egg noodles | Mì trứng | 全蛋麵

Dessert | Tráng miệng

Rose Wine Chocolate Ice-cream | Kem Socola với rượu vang hồng | 玫瑰露朱古力雪